

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 04-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Hợp.

Ông Hà Văn Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Văn A, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1972 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn N; con bà Trịnh Thị Q; vợ: Lương Thị V; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 30/01/2019 đến ngày 17/5/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1972; trú tại: Thôn K, xã T, huyện G, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1- Ông Lương Văn K; vắng mặt.

- 2- Chị Lương Thị V; có mặt.
- 3- Chị Tạ Thị L; vắng mặt.
- 4- Chị Đặng Thị I; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 11 năm 2018, Tạ Thị S, Lương Văn M, Lương Văn C, Lương Văn Y, Trịnh Đại D, Lương Văn A, Lương Văn X, Trần Thị Z, Nguyễn Đức H và Tạ Thị L cùng ăn cơm tại nhà anh Lương Văn K ở thôn T, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Trong khi ngồi ăn cơm, Nguyễn Đức H có nói một vài câu ý khoe khoang, cho rằng mình là người giàu nhất trong những người ở đây, Lương Văn A thấy Nguyễn Đức H nói vậy là có ý coi thường mình nên bực tức và nói “mày tuổi gì nói chuyện nhà cửa với tao”, Nguyễn Đức H không nói gì và đứng dậy đi ra sân. Đến khoảng hơn 11 giờ, Lương Văn A mời Nguyễn Đức H về nhà chơi để biết gia cảnh nhà mình. Trên đường đi, Nguyễn Đức H tiếp tục có lời nói ý coi thường nên Lương Văn A nhặt một viên gạch giơ lên dọa và quát “mày quỳ xuống xin lỗi tao ngay”, Nguyễn Đức H quỳ xuống đất và nói “tao xin lỗi mày”, sau đó Lương Văn A vút, bỏ viên gạch và tiếp tục cùng Nguyễn Đức H đi về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 02 đi bộ về đến quán bán hàng nhà Lương Văn A, Nguyễn Đức H tiếp tục có lời nói khiến Lương Văn A bực tức vào quán lấy một chiếc đòn gánh bằng gỗ, dài khoảng 1,5 mét dơ lên, quát và bắt Nguyễn Đức H quỳ xuống xin lỗi, Nguyễn Đức H quỳ xuống nền sân xi măng trong quán nhà Lương Văn A xin lỗi, sau đó Lương Văn A cất chiếc đòn gánh đi. Khi Nguyễn Đức H đứng dậy, Lương Văn A đi về phía Nguyễn Đức H, đứng đối diện với Nguyễn Đức H, dùng tay phải túm vào phần trước bả vai trái của Nguyễn Đức H du, đẩy làm Nguyễn Đức H mất thăng bằng và bị ngã ngửa về phía sau, đầu đập xuống nền sân xi măng, bất tỉnh. Thấy vậy Lương Văn A dùng tay xoa ngực Nguyễn Đức H và gọi mọi người đưa đi Bệnh viện huyện G cấp cứu, sau đó Nguyễn Đức H được gia đình chuyển đi bệnh viện Đ để điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/2018/TgT ngày 21/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức H là Sẹo vết mổ hộp sọ, tỷ lệ 10%; vỡ xương thái dương phải, tỷ lệ 11%; tụ máu dưới màng cứng, ngoã màng cứng, tỷ lệ 21%. Tổng tỷ lệ cộng lại là 37%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp bởi tay cứng, có diện phẳng vào vùng thái dương đỉnh phải.

Cáo trạng 47/CT-VKSCL, ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn A về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích như đã khai tại Cơ quan điều tra; bị hại anh Nguyễn Đức H thừa nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh tổng số tiền là 190.000.000đ, tại phiên tòa hôm nay anh không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Văn A. Người làm chứng chị Lương Thị V khai, chị là vợ bị cáo, chị không được chứng kiến việc bị cáo gây thương tích cho anh Nguyễn Đức H như thế nào, khi chị có mặt thì bị cáo đang tìm cách sơ cứu cho anh H; việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại chị không có ý kiến gì

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phác thảo quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn A đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại sân quán bán hàng nhà Lương Văn A ở thôn T, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do có mâu thuẫn trong lời nói với anh Nguyễn Đức H nên bị cáo Lương Văn A đã có hành vi dùng tay phải túm vào phần trước bả vai trái của anh

Nguyễn Đức H du, đẩy lằm anh Nguyễn Đức H mất thăng bằng và ngã ngửa về phía sau, đầu đập xuống nền sân xi măng. Hậu quả anh Nguyễn Đức H bị thương ở vùng đầu, tổn hại sức khỏe tỷ lệ 37%. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Lương Văn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo Lương Văn A là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn về lời nói với anh Nguyễn Đức H trong khi đã uống rượu, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân đã dùng tay ru, đẩy gây thương tích cho anh Nguyễn Đức H nên cần phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Lương Văn A gây thương tích cho anh Nguyễn Đức H với tỷ lệ 37% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng: Đề cập thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn A là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lương Văn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có bố đẻ là ông Lương Văn N và mẹ đẻ Trịnh Thị Q được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tặng Bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Lương Văn A là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật tại địa phương, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã

hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Cáo trạng số 47/CT-VKSCL ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Văn A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Lương Văn A là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo Lương Văn A và người bị hại anh Nguyễn Đức H đã tự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần, theo đó bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Đức H với tổng số tiền 190.000.000đ (một trăm chín mươi triệu đồng). Việc thỏa thuận giữa hai bên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[10] Về án phí Do bị cáo Lương Văn A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lương Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 04 tháng 6 năm 2019. Giao bị cáo Lương Văn A cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lương Văn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí Bị cáo Lương Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn A, bị hại anh Nguyễn Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị c ố; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang